

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐẠO TẠO: GIÁO DỤC MẦM NON

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần, mã học phần: LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN TRẺ KHÁM PHÁ VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (RISKS AND METHODS OF GUIDANCE FOR DISABILITIES WITH DISABLED ENVIRONMENT)

Mã số: TMMTXQ.010

2. Số tín chỉ: 03

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	12			6	18
2	9			12	21
3	9			12	21

5. Điều kiện tiên quyết

Sinh viên đã hoàn thành các học phần: Tâm lý học trẻ em, Giáo dục học mầm non

6. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Nắm được yêu cầu, nội dung của môn học làm quen với môi trường xung quanh ở nhà trẻ, mẫu giáo; các phương pháp, hình thức, phương tiện dạy trẻ làm quen với môi trường xung quanh ở các độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo; Hiểu cách soạn giáo án “Nhận biết tập nói” ở nhà trẻ và “Khám phá môi trường xung quanh” ở mẫu giáo.

- Kỹ năng: Rèn luyện những kỹ năng cơ bản: Tìm hiểu chương trình, sách giáo khoa, sách tham khảo...; Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ; Phát triển năng lực tự nghiên cứu, có khả năng thích ứng nhanh với công việc và sự thay đổi của chương trình; Biết cách sử dụng các phương tiện dạy học hợp lý.

- Thái độ và mục tiêu khác: Giáo dục cho sinh viên ý thức, trách nhiệm trong công việc, góp phần rèn luyện những phẩm chất đạo đức cần thiết của người giáo viên như: lòng yêu nghề, mến trẻ, tính kiên trì, cẩn thận, có ý thức phê bình và tự phê bình.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Sau khi học xong học phần sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học để xây dựng giáo án, tổ chức các hoạt động cho trẻ khám phá môi trường xung quanh ở trường mầm non.

7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của môn học; những vấn đề lý luận chung của môn học (vai trò của tri thức đối với sự phát triển trẻ em, bản chất và đặc điểm quá trình lĩnh hội tri thức ở trẻ em). Từ đó, xác định mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp tổ chức và các phương tiện cho trẻ làm quen môi trường xung quanh cũng như lập kế hoạch và đánh giá hiệu quả tổ chức quá trình này cho trẻ Mầm non.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Để hoàn thành học phần này sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Về kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình môn học.

- Về các điều kiện khác: Đảm bảo giờ học trên lớp, thái độ học tập nghiêm túc, nghiên cứu giáo trình, bài giảng và những tài liệu khác để làm các bài tập thực hành, thảo luận, bài kiểm tra, bài tiểu luận... theo quy định và yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ, sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân, phải tham gia học trên lớp ít nhất 80% số tiết của học phần.

9. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:

Hoàng Thị Phương (2012), *Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[1] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2009), *Chương trình giáo dục mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[2] Hoàng Thị Oanh - Nguyễn Thị Xuân (2008), *Phương pháp cho trẻ khám phá khoa học về môi trường xung quanh*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[3] Nguyễn Ánh Tuyết (2008), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[4] Đinh Văn Vang (2008), *Giáo dục học mầm non*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ khi lên lớp, kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia học trên lớp: 80% thời gian	Quan sát, điểm danh, sản	

	quy định - Chuẩn bị bài đầy đủ - Tích cực thảo luận, thực hành	phẩm học tập	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài kiểm tra: - Phân tích so sánh nội dung, yêu cầu cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh ở các độ tuổi. - So sánh sự khác nhau giữa nội dung cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh của chương trình giáo dục mầm non cũ và chương trình giáo dục mầm non mới. - Các nhiệm vụ, đặc điểm nhận thức, nguyên tắc cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.	- Sinh viên trình bày theo nhóm - Viết	
3	Thực hành: - Thực hành các phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh với các nội dung: khám phá tự nhiên, khám phá xã hội, khám phá khoa học. - Thực hành tổ chức các hình thức làm quen với môi trường xung quanh. - Lập kế hoạch đánh giá hoạt động làm quen với MTXQ	- Kỹ năng dạy học - Sản phẩm hoạt động của sinh viên	
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi giữa kì		Không
5	Thi kết thúc học phần	Thi viết, vấn đáp, tiểu luận	

11. Thang điểm: Thang điểm 10

Thang điểm 10 (với một số lẻ thập phân) được sử dụng để đánh giá các điểm kiểm tra học phần, điểm đánh giá thành phần, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng, cụ thể:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi Kết thúc HP
Trọng số (%)	5%	30%	65%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1: MỞ ĐẦU (01 LT)

- 1.1. Đối tượng của môn học
- 1.2. Nhiệm vụ của môn học

1.3. Những cơ sở khoa học của môn học

1.4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của môn học.

CHƯƠNG 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG CỦA BỘ MÔN LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN TRẺ LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (02 LT)

2.1. Vai trò của tri thức đối với sự phát triển của trẻ em

2.2. Quá trình lĩnh hội tri thức ở trẻ em

2.3. Đặc điểm của quá trình lĩnh hội tri thức

CHƯƠNG 3: MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG HƯỚNG DẪN TRẺ LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (02 LT)

3.1. Mục đích hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

3.2. Nhiệm vụ hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

3.3. Nội dung hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

CHƯƠNG 4: CÁC PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN TRẺ LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (13 LT, 12 TH)

4.1. Cơ sở xác định phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

4.2. Các phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

4.3. Mối quan hệ giữa các phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

4.4. Thực hành tổ chức các phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh với các nội dung: khám phá tự nhiên, khám phá xã hội, khám phá khoa học.

CHƯƠNG 5: CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC CHO TRẺ LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (07 LT, 12 TH)

5.1. Cơ sở xác định các hình thức tổ chức cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh

5.2. Các hình thức tổ chức cho trẻ hoạt động làm quen với môi trường xung quanh

5.3. Mối quan hệ giữa các tổ chức cho trẻ hoạt động làm quen với môi trường xung quanh

5.4. Thực hành tổ chức các hình thức làm quen với môi trường xung quanh.

CHƯƠNG 6: CÁC PHƯƠNG TIỆN HƯỚNG DẪN TRẺ LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (03 LT)

6.1. Các nguyên tắc lựa chọn phương tiện hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

6.2. Các phương tiện hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

6.3. Phối hợp sử dụng các phương tiện hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh

CHƯƠNG 7: LẬP KẾ HOẠCH VÀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH (02 LT, 06 TH)

- 7.1. Lập kế hoạch hoạt động làm quen với môi trường xung quanh
- 7.2. Đánh giá hoạt động làm quen với môi trường xung quanh.
- 7.3. Thực hành lập kế hoạch đánh giá hoạt động làm quen với MTXQ

Quảng Bình, ngày 30 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng